

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST  
Ngày 21-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đào Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Ông Nguyễn Văn Hạnh

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn S, sinh ngày 13/12/197X tại T; ĐKKHKT: Phường T, thành phố T, tỉnh T; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Án số 202 ngày 08/12/2015 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Án số 131 ngày 03/10/2018 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Án số 46 ngày 26/3/2007, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Án số 50 ngày 12/5/2009, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đều đã được xóa án); bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2021, tạm giam ngày 14/12/2021; có mặt.

**- Bị hại:** Anh Phan Hữu H, sinh năm 199K; ĐKKHKT: Xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Phòng trọ số 7, số 8/109 T, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 09/12/2021, Công an phường Kênh Dương tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc anh Nguyễn Trung H (sinh năm: 199L, địa chỉ: A, K, T, Hải Phòng) và chị Bùi Thị L1 (sinh năm 200P, địa chỉ: V, T, T, T) bắt quả tang Bùi Văn S trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS của anh Phan Hữu H (sinh năm 199K, ĐKHKT: Xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng) tại dãy trọ Phòng trọ số 7, số 8/109 T, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng. Công an phường đã đến khu trọ đưa Bùi Văn S cùng vật chứng về trụ sở công an phường làm việc. Ngoài ra, còn thu giữ 01 chăn bằng vải màu đỏ và 01 xe đạp màu hồng, 01 ví da màu đen, 01 điện thoại Nokia của S.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn S khai: Khoảng 06 giờ ngày 09/12/2021, S điều khiển xe đạp đi qua các tuyến phố với mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, S đi qua khu vực dãy nhà trọ số 8/109 Trại Lẻ thấy cổng mở, S dắt xe đạp đi vào trong. S quan sát thấy cửa phòng trọ số 07 không khóa nên đã dựng xe trước cửa phòng rồi đẩy cửa đi vào. Lúc này trong phòng có 01 người đang nằm ngủ, phía cuối giường có đặt 01 máy tính xách tay màu đen sát bờ tường. S tiến đến, lấy 01 chiếc chăn màu đỏ ở gần đó bọc chiếc máy tính lại rồi mang ra đặt vào giỏ xe đạp. S đi xe đạp ra khỏi cổng dãy nhà trọ 8/109 Trại Lẻ được khoảng 15 mét thì nghe thấy tiếng tri hô. Biết hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, S điều khiển xe đạp quay lại cửa phòng trọ số 7 rồi lấy máy tính để ở phía cuối giường. Chiếc chăn dùng để bọc máy tính, S để trên yên xe máy trong phòng. Sau đó, S định lấy xe đạp rồi đi thì bị người dân xung quanh chặn lại, gọi điện báo Công an phường đến giải quyết.

Anh Nguyễn Trung H và chị Bùi Thị L1 khai: Vào khoảng 08 giờ ngày 09/12/2021, anh H và chị L1 đang ở tại phòng trọ số 6 thuộc nhà số 08/106 Trại Lẻ, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng thì thấy Bùi Văn S không mang theo đồ vật gì đi qua đi lại cửa phòng anh chị nhiều lần. Thấy khả nghi, anh H chị L1 đã theo dõi hành động của S thì thấy S đi vào khu vực phòng trọ cuối. Khoảng 01 phút sau, S đi xe đạp mini màu trắng hồng qua cửa phòng anh chị, trên giỏ xe có để 01 chăn màu đỏ bọc. Anh H, chị L1 đã chạy đuổi theo, tri hô. Khi nghe thấy tiếng hô hoán, S đã điều khiển xe đạp quay lại trước cửa phòng số 07, dùng tay lấy từ giỏ xe ra 01 máy tính xách tay được bọc bởi chiếc chăn màu đỏ, sau đó đi ra trên tay không cầm theo đồ vật gì nữa. Thấy S có thái độ hốt hoảng và trả lời gian dối nên anh H, chị L1 cùng mọi người trong khu trọ gọi điện báo Công an phường đến làm việc.

Anh Nguyễn Hữu H khai: Khoảng 06 giờ ngày 09/12/2021, anh Hải có để 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS tại phòng số 7 dãy trọ số 08/106 Trại Lẻ, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng. Trước khi đi làm, anh phủ 01 chiếc chăn màu đỏ lên máy tính. Đến khoảng 07 giờ 50 phút cùng ngày, anh Hải

nhận được tin nhắn của anh Nguyễn Trung H báo về việc mất trộm. Anh H quay lại phòng trọ kiểm tra thì phát hiện chiếc máy tính xách tay anh để trên giường đã bị thay đổi vị trí còn chiếc chăn đỏ anh H lúc này được đặt ở trên yên xe trong phòng. Chiếc chăn đỏ hằng ngày anh H dùng để phủ lên che máy tính, không có giá trị sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 128/KL-ĐGTTHS ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của máy tính nhãn hiệu ASUS đã qua sử dụng là 5.000.000 đồng.

Về vật chứng: 01 chăn màu đỏ, 01 xe đạp màu hồng, 01 ví màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Bùi Văn S, 01 điện thoại Nokia đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Hữu H đã nhận lại 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 16/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Bùi Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn S khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại Phan Hữu H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn S với mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Việc bồi thường thiệt hại: Tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt vấn đề giải quyết. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chăn họa tiết màu đỏ dạng chăn nhung. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu hồng đã cũ. Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Văn S, 01 ví màu đen và 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Văn S lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus trị giá 5.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo có 04 tiền án; trong đó có 02 tiền án số 46 ngày 26/3/2007 và án số 50 ngày 12/5/2009 đã được xóa án tích, còn 02 tiền án số 202 ngày 08/12/2015 và án số 131 ngày 03/10/2018 chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[8] 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus đã thu hồi trả cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chăn họa tiết màu đỏ dạng chăn nhung do người bị hại không yêu cầu nhận lại vì không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu hồng đã cũ và qua sử dụng do có liên quan đến việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Văn S, 01 ví màu đen, 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có số imei 3530600636348872 do không liên quan đến việc phạm tội.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Văn S 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 09/12/2021.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chăn họa tiết màu đỏ dạng chăn nhung.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu hồng đã cũ và qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Bùi Văn S, 01 ví màu đen, 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng có số imei 3530600636348872 theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 17/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Bùi Văn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Phan Hữu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06, PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân;
- Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06, PC 10 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Hương**































































